TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Bản án số: **147**/2021/HS-ST
Ngày:21/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm cá:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan Phương và bà Trần Thị Thanh Xuân.

- Thư ký phiên tòa :Ông Nguyễn Vũ Quang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 21tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ th ẩm thụ lý số 123/2021/TLST-HS ngày 08tháng 6 năm 2021theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 136/2021/QĐXXST - HS ngày09tháng 7 năm 2021, đối với bị cáo:

Phạm Hữu L; sinh ngày 01 tháng 3năm 1999tại tỉnh Thừa Thiên H.Nơi cư trú: 29/43 Lê Văn H, phường Thuận L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; giới tính: N; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Phạm Hữu H, sinh năm 1969 và bà Dương Thị Liên H; vợ, con:Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Quá trình nhân thân:

- Nhỏ ở với cha mẹ tạithành phố H, tỉnh Thừa Thiên H,học đến lớp 10/12 thì nghỉ, từ tháng 3/2018 đến tháng 01/2020 tham gia nghĩa vụ quân sự, sau đó trở về địa phương tham gia dân quân tự vệ ở phường Thuận L cho đến ngày gây án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 25/3/2021 cho đến nay. Có mặt

*-Bị hại:*Anh Mai Công L; sinh năm 2000, trú tại 18 Phạm Thị L, phường Kim L, thành phố H. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Nguyễn Phi Trung N, sinh năm 2002; địa chỉ: 4/78 Xuân 68, phường Thuận L, thành phố H. Vắng mặt.

+ Bà Dương Thị Liên H; sinh năm 1973; địa chỉ: 29/43 Lê Văn H, phường Thuận L, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên H. Có mặt.

- Người làm chứng: Anh Đặng Thành Tr; địa chỉ: 47 Lê Văn H, phường Thuận L, thành phố H. Văng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/11/2020, trong lúc đang ngồi nhậu tại quán Đêm Khuya ở 32 Đống Đ, phường Phú Nh, thành phố H thì Phạm Hữu L hỏi mượn của anh Mai Công L, chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 75F1-783.76 đi về nhà có việc. Mượn được xe,Hữu Lvề Uỷ ban nhân dân phường Thuận L ngủ lại. Sáng hôm sau, Hữu Lđi làm nhưng không có tiền trong người nên nảy sinh ý định đưa xe mô tô của anh Công L đi cầm cố. Hữu Lđưa xe đến cửa hàng ga Như Ý ở 20 Mai Thúc Loan, thành phố H cầm cố cho bạn của mình là anh Nguyễn Phi Trung Nlấy 2.300.000 đồng tiêu xài hết. Sau khi cầm cố, Hữu Lnghe tin anhCông L làm đơn trình báo Cơ quan Công an nên nhờ mẹ là bà Dương Thị Liên H gặp anh N chuộc xe lại xe trả cho anh Công L.

** Về vật chứng đã thu giữ:*

01 (Một)xe môtô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 75F1-783.76.

* Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 15/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố H xác định: Tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 75F1-783.76,trị giá 28.000.000 đồng (*Hai mươi tám triệu đồng*).

* *Về xử lý vật chứng*: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H trả lại chiếc xe mô tô cho anh Mai Công L.

* *Về trách nhiệm dân sự:* Anh Công L không yêu cầu gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu Lđã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận việc khởi tố của Cơ quan điều tra và truy tố của Viện kiểm sát là đúng với hành vi của bị cáo.

Tại bản cáo trạng số 231/CT-VKS ngày 08 tháng 6năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành p hố Huế truy tố Phạm Hữu Lvề tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theođiểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố H đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu Lphạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểmb, i, s khoản 1, khoản 2Điều 51, Bộ luật hình sự năm2015 xử phạt bị cáotừ :09 (chín) tháng đến 12 (Mười hai) tháng tù.

- Phần tranh luận: Bị cáokhông có ý kiến gì về tội danh và lời đề nghị xử phạt của đại diện Viện kiểm sát, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 29/11/2020, tại quán Đêm Khuya, số 32 đường Đống Đ, phường Phú Nh, thành phố H, Phạm Hữu L mượn của anh Mai Công L 01 chiếc xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 75F1-783.76, trị giá 28.000.000 đồng (Hai mươi tám triệu đồng) để về nhà có việc. Đến sáng ngày 30/11/2020, Hữu Lnảy sinh ý định chiếm đoạt và đã đem xe mô tô của anh Mai Công L đi cầm cố lấy 2.300.000 đồng tiêu xài hết. Hành vi của bị cáo cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật

[2] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận biết được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến việc phạm tội . Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội nên cần phải xử lý nghiêm.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại, bị cáo phạm tội lần đầuthuộc thường hợp ít nghiêm trọng và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Qua những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáocó nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạtcũng đảm bảo tính giáo dục, răn đe nhưng cũng thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Xe mô tô hiệu mô tô hiệu Honda Airblade màu đỏ đen, biển số 75F1-783.76đã được trả lại người bị hại, do đó Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[5] Về trách nhiệm dân sự:Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sựtheo quy định của pháp luật.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận điều tra và bản cáo trạng nên các hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm akhoản 1 Điều 175; điểm b, i,s khoản 1; khoản 2 Điều 51,Điều 54, của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tuyên bố bị cáo Phạm Hữu L phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Hữu L06 (Sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt kể từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội

- Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Hữu Lphải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quanbiết cóa mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên H;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 27 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- Bị cáo;
- Bị hại; Người liên quan;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Thu Hằng